

Bản án số: 32/2018/HSST
Ngày 28/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hùng và bà Vũ Thị Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án huyện Q.

Đại diện VKSND huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Là Văn Ấ**, sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt Trình độ văn hoá: Lớp 3/12; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Con ông: Là Văn K (đã chết) và bà Là Thị N; Có vợ là Bạc Thị T (đã ly hôn) và 01 con 22 tuổi.

Tiền án: - Ngày 13/10/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 08/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn la xử phạt 21 (hai mươi một) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/01/2018 Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang Là Văn Á về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 03 gói Hêrôin và 01 khẩu trang.

Ngày 01/02/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Q cân tịnh chất bột, cục màu trắng thu giữ của Là Văn Á có trọng lượng gói 0, 28 gam lấy toàn bộ gửi giám định.

- Tại bản kết luận giám định số: 299/KL - MT ngày 06/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ **Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 đến A3 là chất ma túy, loại chất Heroine, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0, 28 gam**”. Không hoàn lại mẫu gửi giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào ngày 27/01/2018 Là Văn Á đi ra xã T, huyện T tìm mua Hêrôin và sử dụng. Đến T Á mua với một người phụ nữ không biết tên địa chỉ đang làm ruộng cạnh đường (Á không biết bản nào) được 03 gói Hêrôin với giá 300.000đ, sau khi mua được hê rôin về đến nhà, Á chia thành 04 gói với mục đích để sử dụng dần cho bản thân và Á đã sử dụng hết 02 gói còn 02 gói Á cất giấu vào chiếc khẩu trang màu xám treo trên cột nhà với mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Ngày 31/01/2018 Là Văn Á tiếp tục lên xã T, huyện T tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, thì Á gặp và mua được 01 gói Hê rôin của một người đàn ông Á không biết họ, tên, địa chỉ (bản nào nào của xã T) với giá 200.000đ. Khi mua được ma túy Á cất vào túi áo khoác và bắt xe khách về Q. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Á về đến bản H, xã M và vào nhà để cõ vật dụng của gia đình với mục đích sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Q phát hiện thu giữ 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ôly. sau đó Á tự giác đi vào chỗ cột nhà cạnh cửa ra vào lấy 01 chiếc khẩu trang treo trên cột nhà bên trong chứa 02 gói hêrôin (được gói bằng giấy màu trắng) ra giao nộp cho Công an huyện Q. Tổ công tác Công an huyện Q đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Là Văn Á cùng vật chứng thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 20/KSĐT - MT ngày 16/5/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Là Văn Á về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b, 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Là Văn Ấ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị Hội đồng xét xử; Áp dụng điểm b, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Là Văn Ấ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tiêu hủy 01 phong bì thư đựng 02 phong bì đã bóc mở niêm phong 01mảnh màu trắng có dòng kẻ ôly và 02 mảnh giấy màu trắng không rõ hình dạng kích thước.

Tiêu hủy 01 phong bì đựng một chiếc khẩu trang, theo Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “ **tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0, 28 gam**”. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 31/01/2018 Công an huyện Q bắt quả tang Là Văn Ấ, sinh năm 1971 trú tại bản H, xã Mư, huyện Q về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng

xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Là Văn Á có 02 tiền án.

+ Ngày 13/10/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Ngày 08/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 21 (Hai mươi một) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, tu dưỡng rèn luyện để trở thành công tốt cho gia đình và xã hội, nhưng do nghiện ma túy nên ngày 27/01/2018 và ngày 31/01/2018 bị cáo ra xã T, huyện T tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, khi đang tàng trữ thì bị phát hiện, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và phạm tội hai lần trở lên, theo quy định tại điểm b, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là những tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề trồng trọt, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai là mua với 01 người phụ nữ vào ngày 27/01 và với 01 người đàn ông vào ngày 31/01/2018 ở xã T, huyện T, nhưng bị cáo Á không biết tên, tuổi và địa chỉ của 02 người này. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

[3] Vật chứng vụ án:

Một phong bì đựng một chiếc khẩu trang

Một phong thư đựng 02 phong bì đã bóc mở niêm phong và 03 mảnh giấy đều không rõ hình dạng kích thước, cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Là Văn Ấ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Áp dụng điểm b, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Là Văn Ấ 06 (Sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2018.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong bên trong đựng 01 chiếc khẩu trang màu xám.

- 01 phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong bên trong đựng 02 (hai) phong bì đã bóc mở niêm phong, 03 mảnh giấy (*Trong đó 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ôly, 02 mảnh giấy màu trắng*) đều không rõ hình dạng kích thước.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/5/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

3/ Về án phí: Áp dụng điều 135 BLTTHS năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Là Văn Ấ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/6/2018.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh
- VKSND (02)
- Công an (02)
- THA hình sự
- THA dân sự
- UBND xã M
- Bị cáo
- L- u án văn
- L- u hồ sơ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Văn Hoàng